

Số: 2004 /QĐ-UBND

Bình Phước, ngày 27 tháng 10 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chỉnh chi tiết kế hoạch vốn Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2022

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ về quy định một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Quyết định số 1372/QĐ-UBND ngày 28/7/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giao kế hoạch điều chỉnh chi tiết vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 1373/QĐ-UBND ngày 28/7/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giao kế hoạch điều chỉnh vốn đầu tư công năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 1759/QĐ-UBND ngày 23/9/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phân bổ chi tiết kế hoạch vốn Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2022;

Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 2049/TTr-SKHĐT ngày 24/10/2022,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao điều chỉnh chi tiết kế hoạch vốn Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2022 cho các đơn vị thực hiện (Có biểu chi tiết kèm theo).

Điều 2.

1. Căn cứ điều chỉnh kế hoạch vốn được giao, các chủ đầu tư khẩn trương tổ chức triển khai thực hiện, phân đầu hoàn thành nhiệm vụ giải ngân kế hoạch vốn năm 2022.

2. Các nội dung khác không điều chỉnh tiếp tục thực hiện theo Quyết định số 1759/QĐ-UBND ngày 23/9/2022 của UBND tỉnh về việc phân bổ chi tiết kế hoạch vốn Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2022.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TTTU, TT. HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Huyện ủy, Thị ủy, Thành ủy;
- TT. HĐND các huyện, thị xã, thành phố;
- LĐVP, các Phòng, Trung tâm;
- Lưu: VT. 134/Bình

1/3/c



Trần Tuệ Hiền

**KẾ HOẠCH VỐN ĐIỀU CHỈNH CHƯƠNG TRÌNH MTQG PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI
VÙNG ĐỒNG BÀO DTTS VÀ MIỀN NÚI TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH NĂM 2022**

(Kèm theo Quyết định số 2004/QĐ-UBND ngày 27 tháng 10 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Các đơn vị	Dự án 2: Quy hoạch sắp xếp, bố trí, ổn định dân cư ở những nơi cần thiết								Ghi chú
		Kế hoạch vốn năm 2022 tại Quyết định số 1759/QĐ-UBND				Kế hoạch vốn điều chỉnh năm 2022				
		Số dự án thực hiện	Tổng số	Vốn NSTW	Vốn ngân sách tỉnh	Số dự án thực hiện	Tổng số	Vốn NSTW	Vốn ngân sách tỉnh	
	TỔNG CỘNG	12	85.731	77.937	7.794	6	85.731	77.937	7.794	
1	Huyện Bù Đốp	1	6.464	5.876	588	0	0	0	0	Chưa phân bổ năm 2022 do dự án chưa được Ủy ban Dân tộc phê duyệt tại Báo cáo nghiên cứu khả thi
2	Huyện Bù Đăng	2	10.145	9.223	922	1	6.775	6.159	616	Giảm 01 dự án do chưa được Ủy ban Dân tộc phê duyệt tại Báo cáo nghiên cứu khả thi
3	Huyện Bù Gia Mập	3	25.201	22.910	2.291	2	37.262	33.875	3.387	Tăng vốn do giảm 06 danh mục dự án thực hiện năm 2022; việc phân bổ thực hiện theo phương pháp tính điểm phân bổ quy định tại Nghị quyết số 15/2022/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 của HĐND tỉnh.
4	Huyện Lộc Ninh	6	43.921	39.928	3.993	3	41.694	37.903	3.791	

Danh mục chi tiết thực hiện theo Phụ lục 3 ban hành kèm theo Công văn số 2999/UBND-KGVX ngày 13/10/2022 của UBND tỉnh